

Số: 98 /QĐ-LĐLĐ

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành quy định về hoạt động sáng kiến
trong hệ thống Công đoàn tỉnh Lạng Sơn

BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Hướng dẫn số 716/HD-SKHCN ngày 31/10/2018 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện một số Điều của Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Ban Chính sách - Pháp luật Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng Sáng kiến Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 196/QĐ-LĐLĐ ngày 24/11/2018 về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng Sáng kiến Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3: Cán bộ, công chức, lao động cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố; Công đoàn ngành và các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

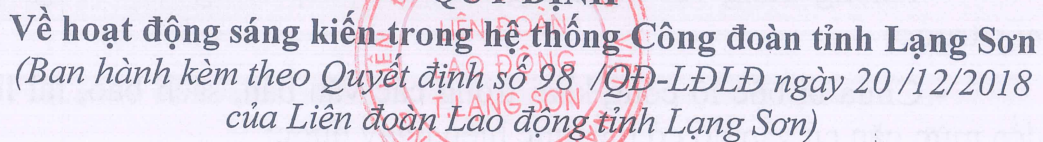
Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn;
- HĐ TĐKT tỉnh (Sở Nội vụ); (B/c)
- Sở KH và CN tỉnh;
- Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh;
- Như Điều 3 (T/h);
- Lưu CS-PL, VT.

T.M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Lý Đức Thanh



Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định chi tiết về sáng kiến và các điều kiện công nhận sáng kiến; thẩm quyền, trình tự xét và công nhận sáng kiến; nghĩa vụ của tác giả sáng kiến.

Các nội dung khác không quy định trong Quy định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến và Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2018.

Cán bộ, công chức, lao động đang công tác tại cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố; Công đoàn ngành và các đơn vị trực thuộc.

1. “**Sáng kiến**” là các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Có tính mới trong phạm vi cơ sở đó;
- b) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở đó và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực;
- c) Không thuộc đối tượng bị loại trừ quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 6 Quy định này.

2. “**Sáng kiến cấp cơ sở**” là sáng kiến được Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh quyết định công nhận.

a) Một giải pháp được coi là có tính mới trong phạm vi một cơ sở nếu tính đến trước ngày nộp đơn yêu cầu sáng kiến, hoặc ngày bắt đầu áp dụng thử hoặc áp dụng lần đầu (tính theo ngày nào sớm hơn), trong phạm vi cơ sở đó, giải pháp đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Không trùng với nội dung của giải pháp trong đơn đăng ký sáng kiến nộp trước;

- Chưa bị bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được;

- Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;

- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

b) *Một giải pháp được coi là có khả năng mang lại lợi ích thiết thực* nếu việc áp dụng giải pháp đó có khả năng mang lại hiệu quả kinh tế (ví dụ nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kỹ thuật...), hoặc lợi ích xã hội (ví dụ nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khoẻ con người...). Giải pháp đó đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở đó và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực.

Điều 3. Nguyên tắc xét công nhận sáng kiến

1. Việc xét công nhận sáng kiến chỉ được thực hiện khi có đơn yêu cầu của tác giả hoặc đồng tác giả (sau đây gọi chung là tác giả sáng kiến).

2. Việc xét công nhận sáng kiến phải đảm bảo tính chặt chẽ, khách quan, dân chủ, công bằng và đúng thực chất; bảo đảm thuận lợi và tạo điều kiện tối đa cho tác giả sáng kiến.

3. Số lượng sáng kiến được công nhận sáng kiến cấp cơ sở do Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh quyết định dựa trên kết quả đánh giá, chấm điểm của Hội đồng sáng kiến Liên đoàn Lao động tỉnh.

Điều 4. Nghĩa vụ của tác giả sáng kiến

1. Tác giả sáng kiến có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ các thông tin về sáng kiến đến mức có thể áp dụng được khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền, đồng thời thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Tác giả phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ. Tác giả sáng kiến phải chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật khi có khiếu nại hoặc tố cáo liên quan đến nội dung sáng kiến, công tác chuyển giao và áp dụng nội dung sáng kiến.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ CÔNG NHẬN VÀ THU HỒI SÁNG KIẾN

Điều 5. Tiêu chí, cách tính điểm sáng kiến và xếp loại

1. Thang điểm và cách tính điểm sáng kiến

a) Điểm đánh giá sáng kiến được tính theo thang điểm 100, điểm lẻ tính đến 0,5 điểm, điểm liệt là điểm 0. Điểm tối đa cho mỗi tiêu chí được quy định trong thang điểm.

b) Điểm của sáng kiến của mỗi thành viên Hội đồng là tổng điểm các tiêu chí được quy định tại Khoản 2 Điều này.

c) Điểm của sáng kiến là điểm trung bình cộng kết quả chấm điểm của các thành viên Hội đồng ghi trên Phiếu đánh giá (Mẫu phiếu đánh giá tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quy định này). Kết quả được làm tròn đến 01 chữ số thập phân.

d) Sáng kiến được công nhận là sáng kiến cơ sở phải có điểm trung bình từ 50 điểm trở lên và không có tiêu chí nào 0 điểm.

2. Cách chấm điểm theo từng tiêu chí

a) Hình thức trình bày báo cáo sáng kiến: Tối đa 05 điểm.

b) Tính mới, tính sáng tạo: Tối đa 30 điểm.

c) Khả năng áp dụng, nhân rộng: Tối đa 30 điểm.

d) Khả năng mang lại lợi ích thiết thực: Tối đa 35 điểm.

3. Đánh giá, xếp loại sáng kiến

- Loại Tốt: có điểm trung bình từ 80 điểm trở lên.

- Loại Khá: có điểm trung bình từ 70 điểm đến dưới 80 điểm.

- Loại Trung bình: có điểm trung bình từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

- Loại Yếu: có điểm trung bình dưới 50 điểm.

Điều 6. Điều kiện được công nhận sáng kiến

1. Sáng kiến đủ điều kiện công nhận sáng kiến cấp cơ sở nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Có tính mới hoặc có cải tiến so với sáng kiến đã có trong phạm vi cơ quan, đơn vị trên địa bàn hoặc trong ngành địa phương.

b) Có khả năng mang lại lợi ích thiết thực khi đã áp dụng hoặc áp dụng thử trong hệ thống Công đoàn Lạng Sơn.

c) Không thuộc đối tượng bị loại trừ như sau:

- Việc công bố, áp dụng giải pháp trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội;

- Giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

Sáng kiến cấp cơ sở được công nhận là tiêu chuẩn để xét công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở của chính năm đó.

2. Sáng kiến cấp cơ sở đạt loại Khá trở lên; Có tính mới, tính sáng tạo trong phạm vi toàn tỉnh và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực đáp ứng các quy định của tỉnh được đề nghị Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến và thời gian đề nghị công nhận sáng kiến

1. Hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến (01 bộ gồm)

- Đơn đề nghị công nhận sáng kiến (theo mẫu tại Phụ lục II).
- Bản mô tả sáng kiến (theo mẫu tại Phụ lục III).
- Các minh chứng đi kèm, ví dụ: hình ảnh, sản phẩm hoặc mô hình liên quan (nếu có).
- Văn bản đề nghị của Thủ trưởng cấp cơ sở.
- Bản điện tử của sáng kiến cấp cơ sở (nếu cần).

2. Thời gian nộp hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến: **trước ngày 30/9 hằng năm.**

Điều 8: Hội đồng sáng kiến

1. Hội đồng sáng kiến Liên đoàn Lao động tỉnh do Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh quyết định thành lập và làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Hội đồng gồm từ 05 đến 07 thành viên do Lãnh đạo phụ trách Ban Chính sách – Pháp luật làm Chủ tịch Hội đồng, Trưởng Ban Chính sách – Pháp luật làm Thành viên kiêm Thư ký Hội đồng và mời đại diện các Ban chuyên đề có liên quan đến nội dung sáng kiến là thành viên Hội đồng.

2. Cơ quan thường trực của Hội đồng sáng kiến Liên đoàn Lao động tỉnh là Ban Chính sách – pháp luật, có trách nhiệm:

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở, rà soát, phân loại; báo cáo kết quả rà soát, phân loại và trình Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh thành lập một hoặc nhiều Hội đồng xét công nhận sáng kiến cấp cơ sở và ban hành quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở.

- Rà soát, hướng dẫn tác giả của sáng kiến đủ điều kiện lập hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

Điều 9: Thu hồi Giấy chứng nhận sáng kiến

Sáng kiến sau khi được công nhận nếu bị phát hiện vi phạm các quy định của pháp luật về sáng kiến thì cơ quan thường trực hội đồng sáng kiến có trách nhiệm:

- Trình thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập Hội đồng xem xét thu hồi sáng kiến.

- Trình thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thu hồi Giấy chứng nhận sáng kiến nếu Hội đồng kết luận có vi phạm đến mức phải thu hồi sáng kiến.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế này được phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, lao động cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố; Công đoàn ngành, các đơn vị trực thuộc và là căn cứ để vận dụng, hướng dẫn đánh giá sáng kiến, công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở và đề nghị cấp có thẩm quyền xét, tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Tổng Liên đoàn (hoặc cấp tỉnh).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh sẽ được Hội đồng bổ sung và sửa đổi./.

Phụ lục I
MẪU PHIẾU ĐÁNH SÁNG KIẾN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-LĐLĐ, ngày tháng 12 năm 2018
của Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LẠNG SƠN
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CẤP CƠ SỞ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN

1. Thông tin chung về sáng kiến:

- Tên sáng kiến:.....
- Địa chỉ:.....

2. Thành viên Hội đồng sáng kiến:

- Họ và tên:.....
- Thành phần Hội đồng lĩnh vực:.....

3. Đánh giá:

STT	Tiêu chí xét cho điểm	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Hình thức trình bày Báo cáo sáng kiến Báo cáo sáng kiến nên được trình bày đúng quy định. Sử dụng từ ngữ, thuật ngữ và ngữ pháp chính xác, khoa học và rõ ràng. Các thông tin trong báo cáo sáng kiến được hệ thống hóa một cách logic và chặt chẽ, có trích dẫn tài liệu tham khảo đúng quy định. Được đánh giá theo ba mức: +) Tốt: từ 05 điểm. +) Khá: từ 04 đến 4,5 điểm. +) Trung bình: từ 0,5 đến 03 điểm. Ý kiến nhận xét:.....	05	
2	Tính mới, tính sáng tạo - Nếu giải pháp chưa được công bố ở Việt Nam dưới hình thức sử dụng hoặc mô tả trong các nguồn thông tin kỹ thuật đã được phổ biến, tối đa 30 điểm . - Nếu giải pháp tương tự như giải pháp đã được mô tả trong các nguồn thông tin đã có ở Việt Nam, nhưng lần đầu tiên được áp dụng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và có cải tiến so với giải pháp đã có, tối đa 26 điểm . Trong đó mức độ cải tiến so với giải pháp đã có ở mức độ: +) Tốt: từ 24 đến 26 điểm. +) Khá: từ 20 đến 23,5 điểm. +) Trung bình: từ 0,5 đến 19,5 điểm.	30	

STT	Tiêu chí xét cho điểm	Điểm tối đa	Điểm chấm
	Ý kiến nhận xét:.....		
3	Khả năng áp dụng, nhân rộng - Nếu giải pháp đó đã được áp dụng trong thực tế với quy mô toàn quốc tối đa 30 điểm . - Nếu giải pháp đó đã được áp dụng trong thực tế với quy mô trong tỉnh, có khả năng áp dụng rộng rãi, tối đa 28 điểm . - Nếu giải pháp đó được thử nghiệm, có khả năng áp dụng trong thực tế với quy mô trong tỉnh, tối đa 26 điểm . Trong đó khả năng áp dụng, nhân rộng được đánh giá theo các mức: +) Tốt: từ 24 đến 26 điểm. +) Khá: từ 22 đến 23,5 điểm. +) Trung bình: từ 0,5 đến 21,5 điểm. Ý kiến nhận xét:.....	30	
4	Khả năng mang lại lợi ích thiết thực Sáng kiến chỉ cần đạt được một trong hai hiệu quả về kinh tế hoặc xã hội, môi trường. Mức độ đánh giá khả năng mang lại lợi ích thiết thực như sau: +) Tốt: từ 29 đến 35 điểm. +) Khá: từ 24 đến 28,5 điểm. +) Trung bình: từ 0,5 đến 23,5 điểm. Ý kiến nhận xét:.....	35	
	Tổng cộng:		

Nhận xét chung:

.....

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI CHẤM

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Phụ lục II
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-LĐLĐ, ngày tháng 12 năm 2018
của Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng Sáng kiến Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn

Tên tôi (chúng tôi)¹ là:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)

Là tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến²:

.....

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến³:

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn):

.....

- Mô tả bản chất của sáng kiến⁴:

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả⁵:

¹ Nếu là đồng tác giả

² Ghi rõ tên sáng kiến

³ Nêu rõ lĩnh vực có thể áp dụng sáng kiến và vấn đề mà sáng kiến giải quyết.

⁴ **Mô tả về nội dung của sáng kiến:** Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp; nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì cần nêu rõ tình trạng của giải pháp đã biết, những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết.

Mô tả về khả năng áp dụng của sáng kiến: Nêu rõ về việc giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào;

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

- Danh sách tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):.....

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày ... tháng năm

Người nộp đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁵ Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp trong đơn theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của tổ chức, cá nhân tham gia áp dụng giải pháp lần đầu, kể cả áp dụng thử tại cơ sở theo các nội dung sau:

- So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở (cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó);

- Số tiền làm lợi (nếu có thể tính được) và nêu cách tính cụ thể.

Phụ lục III
MẪU BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-LĐLĐ, ngày tháng 12 năm 2018
của Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn)*

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LẠNG SƠN
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG (CĐN, BAN).....

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

(Tên sáng kiến)

Tác giả:.....

Trình độ chuyên môn:.....

Chức vụ:.....

Nơi công tác:.....

Điện thoại liên hệ:

Địa chỉ thư điện tử:

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

- BÌA BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

B. NỘI DUNG BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

II. Mô tả giải pháp truyền thống đã, đang áp dụng: *(Mô tả các giải pháp truyền thống đã biết; ưu, khuyết điểm của giải pháp đã, đang áp dụng tại cơ quan đơn vị).*

III. Mô tả sáng kiến

3.1. Tính mới, tính sáng tạo:

3.2. Khả năng áp dụng, nhân rộng:

3.3. Hiệu quả

a. Hiệu quả kinh tế:

b. Hiệu quả về mặt xã hội.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

(Ký tên, đóng dấu)

**CAM ĐOAN CỦA TÁC GIẢ
VỀ SÁNG KIẾN**

(Ký tên)

Lưu ý: Tài liệu đính kèm (nếu có).

BIA BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

B. NỘI DUNG BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

1. Mô tả giải pháp kỹ thuật của đề nghị đăng ký sáng kiến (theo yêu cầu của khoản 1, Điều 4, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009, sửa đổi bổ sung năm 2013)

1.1. Tên sáng kiến

1.2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến

2. Kết quả đạt được và lợi ích kinh tế

3. Thông tin tác giả

3.1. Họ và tên tác giả

4. Tình hình công bố sáng kiến

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ CÔNG ĐĂNG KÝ SÁNG KIẾN

ÁP DỤNG SÁNG KIẾN

(Ký tên)

(Ký tên đóng dấu)

Lưu ý: Tài liệu đính kèm (nếu có).